

SỰ GẶP GỠ GIỮA NÔNG THÔN VÀ THÀNH THỊ QUA TRANG TRÍ NHÀ Ở NGÀY TẾT

NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN

Sau khi Tổ quốc ta được hoàn toàn thống nhất, cùng với nhịp độ chuyển mình của đất nước, Thủ đô Hà Nội có nhiều thay đổi lớn. Sự thay đổi về đời sống thẩm mỹ diễn ra không chỉ trong nội thành, mà còn lan tỏa về các làng xã.

Chúng tôi muốn nghiên cứu vấn đề này từ một điểm gặp gỡ giữa nông thôn và thành thị để từ đó đánh giá xem sức bền vững của thị hiếu cổ truyền và sự nảy sinh những thị hiếu mới như thế nào. Chúng tôi chọn:

- Vùng ngoại thành: nơi có nhiều điều kiện tiếp xúc với Hà Nội hơn các vùng khác. Cụ thể là các thôn : Quỳnh Đô, Lưu Phái, Yên Mỹ, Yên Sở (huyện Thanh Trì).

- Vào ngày Tết cổ truyền của dân tộc, dịp mà tất cả mọi người đều quan tâm đến việc trang trí nhà ở, nghĩa là dịp mà mọi người dễ dàng bộc lộ thị hiếu của mình nhất.

Để lý giải vấn đề trên, chúng tôi tìm hiểu các mặt sau đây:

a) Tìm hiểu nhu cầu thẩm mỹ và thị hiếu thẩm mỹ qua vật liệu trang trí tại các cửa hàng bách hóa và chợ Tết ngoại thành.

b) Tìm hiểu các thị hiếu khác nhau qua việc nhân dân ngoại thành mua sắm và trang trí nhà ở trong dịp Tết.

1. Vật liệu trang trí qua các cửa hàng bách hóa và chợ Tết nội ngoại thành.

Kể từ ngày 20 Tết âm lịch, ở nội ngoại thành, nhiều mặt hàng trang trí ngày Tết đã được trưng bày tại các cửa hàng mậu dịch và tư nhân. Các mặt hàng rất phong phú về loại hình, thể loại, chất liệu. Chúng tôi tạm thời xếp các mặt hàng đó vào ba nhóm:

- Nhóm I : hoa và cây cảnh,

- Nhóm II: tranh, ảnh.

- Nhóm III: các loại vật liệu khác (bình hoa, lư hương, bễ cá vàng, chim cảnh).

Theo kết quả điều tra sơ bộ từ 22 đến 24 Tết âm lịch, ở ngoại thành (cả hai khu vực quốc doanh và tư nhân), vật liệu trang trí gồm một số loại chính sau:

A. Ngoại thành:

Nhóm	Mậu dịch quốc doanh	Tư nhân
Nhóm I	Hoa hồng làm bằng mút nhuộm màu	- Hoa tươi: layon, đồng tiền, thực dược. - Hoa giấy nilông, phim, lông chim.
Nhóm II		- Tranh do cơ sở quốc doanh in: chân dung Hồ Chủ tịch. - Tranh vẽ trên mảnh, trên giấy với đề tài: câu đối, cuốn thư, lời Di chúc của Hồ Chủ tịch, em bé, hạnh phúc, hòa bình, phong cảnh, rồng, hổ hạc. - Lịch treo do các cơ sở trong nước phát hành.
		- Lọ hoa bằng thủy tinh, sứ, gốm.

B. Nội thành: Ngoài các mặt hàng giống như ở ngoại thành, nội thành còn có thêm nhiều loại khác:

Nhóm	Mậu dịch quốc doanh	Tư nhân
Nhóm I Hoa	- Hoa nhựa: layon, đồng tiền, cúc. - Hoa bằng phim. - Hoa nước. - Hoa tươi: layon, thực dược, bướm, viôlét, đồng tiền	- Hoa giấy nhiều loại. - Hoa vải cành, lẵng hoa. - Hoa nước. - Hoa tươi: ngoài các loại mậu dịch cũng bán, ở đây có thêm: cúc, huệ, cẩm trước.
Cây cảnh	<i>Quầy bán cây cảnh chợ Đồng Xuân:</i> - Quất, câu, bách tán, trúc (hai loại: trúc quân tử, trúc đuôi gà), cọ, quất, trúc bách diệp.	<i>Chợ Mơ, chợ Đồng Xuân:</i> Ngoài các cây giống như cửa hàng quốc doanh, còn có thêm: - Ót, quất, lá bông, đào, lưỡi hổ, lá vàng anh, vạn niên thanh, ngô đồng, phong lan, xương rồng, hoa thùy, xu xi (trồng trong chậu có cả mầm đất)
Nhóm II Tranh, ảnh	- Tranh lãnh tụ, phong cảnh vẽ trên mảnh, đôi hạc vẽ trên mảnh, dệt trên thảm dầy:	- Tranh vẽ Bác Hồ bằng sơn dầu. - Tranh sơn mài, đề tài thiếu nữ, bốn mùa, tứ dân (cày ruộng, đánh cá, kiếm củi, chăn trâu). - Lịch treo nhiều loại (có in bằng nhiều thứ tiếng)
Nhóm III Các vật liệu khác	- Phù điêu hao, thiếu nữ. - Bình, lọ. - Lư đồng. - Voi sứ	- Mặt nạ. - Bể cá cảnh. - Chim cảnh: vẹt Hồng Kông, sáo đen, bồ câu, vành khuyên. - Thảm len. - Đèn lồng. - Bóng bay.

Qua hai bảng thống kê trên, chúng ta nhận thấy:

a) Các mặt hàng trang trí mỗi năm một phong phú, thể hiện nhu cầu thẩm mỹ ngày một cao của nhân dân.

b) Cây cảnh và hoa truyền thống như: đào, quất tiếp tục phát triển. Ngoài ra, có thêm nhiều chậu cảnh mới, đó là các cây khá phổ biến ở nhiều nơi như thài lài, lá bỏng, các loại hoa trước kia người ta hay cắt cắm trong lọ nay được ươm trong chậu: thược dược, layon, đồng tiền.

c) Tranh ảnh ngày càng có thêm nhiều đề tài mới: em bé cầm bóng bay bên chim bồ câu, cảnh thành thị với các thiếu nữ, các em thiếu nhi.

d) Lịch treo có rất nhiều loại, do nhiều cơ sở trong phát hành. Ngoài ra, lịch nước ngoài in cũng xuất hiện khá phổ biến và khác đất liền, thể hiện những đòi hỏi mới của nhân dân về tính chất hiện đại của trang trí.

đ) Câu đối giảm sút hơn nhiều, kể cả nội dung lẫn hình thức, báo hiệu sự giảm sút của một số vật liệu trang trí truyền thống không còn hợp thời nữa.

2. Nhân dân ngoại thành mua sắm và trang trí nhà ở trong dịp Tết.

Cũng như tình hình phổ biến ở nhiều nơi, vùng ngoại thành còn tồn tại nhiều thành phần xã hội: công nhân, nông dân, trí thức, tiểu thương, thủ công và nông dân cá thể.

Từ phần này, chúng tôi lấy kết quả điều tra ở một vài gia đình tiêu biểu, mang nhiều đặc điểm chung của mỗi tầng lớp.

a) Gia đình chuyên trồng lúa (ba đời).

Chúng tôi chọn gia đình ông Trần Kim V. ở xóm 3, xã Vĩnh Quỳnh, coi như tiêu biểu cho kiểu gia đình trong việc sắp xếp vật liệu trang trí. Cụ thể như sau:

Nhà ngoài chia làm hai khu. Khu chính kê bàn thờ. Kể từ trong giáp với tường nhà lần lượt là ảnh ông bà, giá hương, lư đồng, lọ bình cắm hoa giấy, mâm ngũ quả, hàng bát hoặc đĩa cổ. Hai bên bàn thờ là hai hàng cột (4 chiếc) đăng đối nhau. Đối cột phía trong treo tranh hồ (rồng) vẽ trên mảnh. Đối cột còn lại treo câu đối viết bằng chữ nho trên nền vải. Khu bên dành làm nơi tiếp khách, có kê bộ tràng kỷ. Ở đây, trên hai mảnh tường được treo ảnh Bác Hồ hoặc cuốn thư có ảnh Bác, hai bình hoa đặt hai bên ảnh Bác, lịch năm (bìa và bloc lịch).

Nói chung các gia đình loại này thường là: Nếp nhà 5 gian, chia làm 3 khu, thực chất chỉ có 2 khu buồng và nhà ngoài. Nhà ngoài được phân chia theo lối giả định không có tường ngăn. Khu giữa kê bàn thờ, phản, khu bên kê bộ tràng kỷ làm nơi tiếp khách.

Tranh ảnh mà họ thích: ảnh Bác, cuốn thư, bình hoa, câu đối.

Đa số các gia đình cắm hoa giấy (nếu có ít hoa tươi thì hoa ấy được cắt trong vườn nhà).

Hỏi: - Tại sao ông (bà) thích dùng hoa giấy để trang trí nhà ở vào ngày Tết?

Năm gia đình ở Vĩnh Quỳnh được hỏi, thì bốn gia đình trả lời: hoa giấy bền có thể dùng trong nhiều năm (hết Tết, gói kỹ cất đi, năm sau lại bỏ ra dùng, giá rẻ

Vậy là truyền thống “ăn chắc mặc bền” của nông dân vẫn còn tồn tại khá vững chắc.

Khu chính của ngôi nhà về cơ bản vẫn được giữ theo nếp cũ và về cách xếp đặt lần về đề tài trang trí. Khu vực tiếp khác có thay đổi nhiều hơn.

Một điểm đáng chú ý ở đây là: các câu đối treo được viết bằng chữ nho, nét mực và chất giấy còn mới. Vấn đề được đặt ra: Tại sao ở chợ Tết nội ngoại thành không có loại câu đối này, làm trong nhà nông dân vẫn có?

Chủ nhân treo câu đối đã trả lời chúng tôi: Họ nhờ ông V. ở xóm 3 (Vĩnh Quỳnh) chép lại hộ từ những câu đối cũ. Cứ một hoặc hai năm, họ lại thay câu đối bằng cách chép lại như thế.

Thực tế này là một lý do dẫn tới tình hình câu đối có phần giảm sút so với trước. Nhiều nông dân không mua ở chợ, họ tự làm lấy câu đối theo cách trên. Lý do thứ hai: câu đối ở chợ Tết năm nay, về cả nội dung và hình thức, đều chưa đáp ứng được yêu cầu của đông đảo nhân dân.

b) Gia đình nông dân trồng lúa có các con thoát ly làm công nhân.

Về cơ bản, lối sắp xếp vẫn giống với cách trang trí của gia đình người chuyên trồng lúa. Chỉ có gian bên, nơi để tiếp khách, có nhiều nét mới.

Sinh hoạt kinh tế ở ngoại thành có nhiều điểm khác với nội thành. Bố mẹ ở nông thôn thường cho phép các con tùy sử dụng tiền lương hàng tháng vào việc may vá, sắm sửa, khi họ còn ở chung với cha mẹ. Nguồn chi tiêu không phải gộp chung như những nhà nông dân thuần túy. Ngày Tết, bố mẹ và các con đều có điều kiện mua vật liệu trang trí nhà ở tùy theo sở thích của mỗi người. Vậy là, nhiều nhân tố mới mà trước kia người nông dân ít được tiếp xúc, nay có điều kiện len lỏi vào gia đình họ.

Những thứ do các con làm công nhân mua về thường là lịch treo, tranh ảnh mỳ in trên các cuốn họa báo, hoa tươi.

Tất cả những thứ đó không mấy khi được bố mẹ cho phép treo quanh khu vực bàn thờ, nên chúng thường xuất hiện ở gian bên cạnh. Sự trang trí theo kiểu “phối hợp” do nhiều người mua sắm và xếp đặt, tạo nên tình trạng đồ vật khó hài hòa với nhau về cả hình thể và màu sắc. Dưới góc độ xã hội học, vấn đề này được xem như một sự chuyển mình rất có ý nghĩa trong đời sống thẩm mỹ của người nông dân, phù hợp với lối sống công nghiệp của các đô thị hiện đại trước mắt và trong tương lai.

c) Nông dân trồng màu.

Trong cuộc sống, sinh hoạt của nông dân trồng màu có nhiều điểm khác với nông dân chuyên trồng lúa. Những gia đình có ba thế hệ cùng trồng màu không nhiều. Đường lối kinh tế của Nhà nước mới thay đổi cách đây không lâu là nguyên nhân dẫn tới tình trạng ấy (tức là các vùng chuyên canh mới hình thành); mặt khác, nông dân các vùng này không trực tiếp sản xuất ra các nguồn lương thực chính (gạo, ngô, khoai). Họ bán rau, màu cho Nhà nước, được Nhà nước bán hàng đổi lưu bà lương thực. Con cái họ làm công nhân lại được hưởng lương hàng tháng, gia đình có sự giao tiếp thường xuyên với thành thị và các chợ. Chính vì thế, sở thích và thị hiếu của cha mẹ và các con thoát ly làm công nhân khá thống nhất.

Hoàn cảnh trên đây dẫn tới việc trang trí ngày Tết trong gia đình nông dân trồng màu khác nhiều so với nông dân chuyên trồng lúa.

Làng Yên Mỹ, Yên Sở có nhiều nhà xây theo lối mới. Về cơ bản, nếp nhà cung chia làm ba khu: buồng, hai khu ở nhà ngoài (nơi để bàn thờ, nơi tiếp khách); nhưng ở nhà ngoài, nơi tiếp khách và nơi đặt bàn thờ được gần gũi hơn.

Bàn thờ thường là nóc một chiếc tủ lớn kê chính giữa nhà, phía trên đó treo ảnh ông bà, ảnh lãnh tụ khắc trên kính. Liên đo là bàn tiếp khách (bàn ghế làm theo lối mới).

Họ thích bày hoa nhựa trong tủ kính, hoa tươi cắm lọ đặt trên bàn. Đặc biệt, người ta chú ý đến không gian bên ngoài. Vườn được quy hoạch khá đẹp mắt, các cây trong đó được cắt tỉa lại. Hai bên cửa ra vào đặt chậu quất, cảnh đào trồng trong chậu. Các ô cửa có cây leo (thường là vạn niên thanh).

Về tranh ảnh, họ thích đề tài phong cảnh, chim, hoa bốn mùa vẽ trên mảnh, lịch treo tường (lịch quyền) do Việt Nam xuất bản.

d) Lối sống ngoài bỏ quê, bỏ sản xuất thị trấn xây dựng và buôn bán.

Cách trang trí của họ cầu kỳ và bộc lộ rất rõ ý định “đổi mới”. Ảnh ông bà được phóng to, chỉ có khuôn mặt chất phác của người nông dân là không bị thay đổi còn quần áo, hài, gia đình bành, tràng hạt được vẽ thêm vào. Cụ ông tay cầm cuốn sách, dầy, cặp kính trễ ngang sống mũi; cụ bà tay cầm quạt... (chủ nhân ngôi nhà muốn tỏ ra mình có truyền thống nho nhã, thanh lịch). Bộ lư đồng khá lớn, mâm ngũ quả cũng khá đồ sộ, hai lọ độc bình cắm đầy hoa huệ.

Bàn tiếp khách có đầy đủ nhiều loại hoa tươi. Ngoài hiên có quất, đào; cạnh lối đi có chậu đựng hoa thuy, hoa đồng tiền.

Ảnh lãnh tụ được lồng trong khung kính treo trên cao giữa nhà. Quanh tường, nhiều tranh phong cảnh thành thị và lịch treo. Có cuốn lịch Hồng Kông in, giá tới 500 đồng.

Vật liệu trong nhà toàn thứ đắt tiền (cây quất giá 800 đồng, lư đồng nhỏ giá 1.000 đồng, cảnh đào 550 đồng): những thứ mà người nông dân muốn mua phải tiết kiệm trong nhiều tháng. Xem cách đặt để đồ dùng, cách treo tranh ảnh, chứng tỏ họ còn chịu nhiều ảnh hưởng của thị hiếu cũ phổ biến ở tầng lớp nông dân chuyên trồng lúa. Họ bỏ tiền ra mua nhiều mặt hàng với mục đích khoa trương.

d) Những nhà buôn từ Hà Nội đến lập cơ sở kinh doanh.

Số người này ở ngoại thành không nhiều, họ trang trí nhà ở bằng đồ vật mà hằng ngày họ vẫn sử dụng, ngày Tết người ta thường bán, đổi đồ cũ để thay các loại mang nhãn hiệu mới. Honda, tivi, tủ lạnh, đài được xếp trong gian giữa. Ở đây, đồng thời là nơi tiếp khách. Ảnh Bác được đặt ở vị trí trang trọng nhất, tiếp theo là nơi để thờ ông bà. Bàn thờ bày đơn giản, không cầu kỳ như trong nhà nông dân. Họ không dùng các loại hoa bằng giấy, nhựa hoặc nilông. Cây quất, cảnh đào, đèn lồng, bình đựng hoa đều được chọn công phu. Đặc biệt, trong nhà treo nhiều lịch nước ngoài in ảnh quảng cáo băng nhạc, diễn viên điện ảnh, sân khấu nổi tiếng.

Nhìn toàn bộ, lối trang trí khá ăn nhập với nhau và khá đẹp, cái “đẹp” ở đây một mặt nằm ở bản thân vật liệu, mặt khác chủ nhân của nó có sự tính toán, cân nhắc nhiều. Mục đích “khoa của” của họ kín đáo hơn so với người buôn bán từ nông thôn ra thị trấn, nhưng cách đặt lọ hoa trên nóc ti vi, để bể cá trên chiếc đài trong không gian chật chội đồ đạc cũng làm cho người ta dễ nhận thấy ý định của chủ nhân ngôi nhà đó.

e) Về công nhân và trí thức ngoại thành sống tập thể.

Số công nhân và trí thức có nhà riêng chiếm tỷ lệ thấp, hầu hết họ ở căn hộ tập thể. Vì điều kiện chật chội, bàn thờ thường treo lên cao, bên dưới là bàn ghế tiếp khách.

Bàn thờ đặt ảnh Bác (có người là con cả thì đặt ảnh bố mẹ), hai đĩa hoa, một đĩa ngũ quả, đêm 30 Tết họ xếp lên thêm vài chiếc bánh chưng. Bàn tiếp khách có hoa tươi và cành đào nhỏ. Trên tường, treo lịch, tranh các vị anh hùng như Tháng Gióng, Trần Hưng Đạo, Quang Trung, tranh về đề tài hạnh phúc, hòa bình.

Sở dĩ hai lớp người gần nhau ở mức độ mua sắm đồ trang trí và cách trang trí, bởi họ sống trong căn phòng khác nhau nhiều về kích thước. Mức kinh tế thu nhập cũng ít có độ chênh lệch. Với mức lương hàng năm, người ta chủ có thể dành một phần vào việc trang trí, còn lại họ cần chi vào nhiều mặt thực dụng khác.

Về cơ bản, họ đều có thị hiếu thẩm mỹ tốt. Vật liệu trang trí tuy bình thường, nhưng cách xếp đặt vẫn toát lên vẻ đẹp hài hòa, đẹp mà giản dị.

3. Mấy lời kết luận.

Từ các hình thức trang trí ngày Tết ở các tầng lớp nhân dân đã nêu trên đây tôi không có tham vọng rút ra những điều khẳng định về ý thức thị hiếu của mỗi loại người. Nhưng tôi nghĩ rằng: trang trí ngày Tết là một yêu cầu phổ biến của mọi gia đình, là dịp thuận tiện để các thị hiếu được bộc lộ, từ đó tôi có thể bước đầu suy nghĩ về những đặc điểm và những biến đổi ở các loại thị hiếu hiện nay. Qua các cuộc điều tra có tính chất sơ lược này, tôi muốn nêu một vài nhận xét để bạn đọc cùng tham khảo, và những nhận xét này cần thiết phải được thẩm tra thêm.

a) Các vật liệu trang trí ngày Tết bán ở các cửa hiệu, các chợ rất phong phú về nội dung và đa dạng về hình thức, nói rõ nhu cầu thẩm mỹ của nhân dân đã ngày một cao.

b) Qua trang trí, các loại gia đình đều có nhiều nét chung khá lành mạnh và tốt đẹp. Hầu hết các gia đình đều treo ảnh Bác Hồ, thể hiện lòng biết ơn đối với Đảng và niềm tin tưởng vào chế độ. Ý thức thẩm mỹ gắn liền với tinh thần phấn khởi, tin tưởng ở ngày mai, mặc dầu hoàn cảnh của đất nước và cuộc sống của gia đình vẫn còn nhiều khó khăn.

c) Qua địa phương mà tôi tìm hiểu, một giao điểm giữa nông thôn và thành thị, đã cho biết nhiều yếu tố cổ truyền của nông thôn đã biến đổi trước sự thâm nhập của lối sống đô thị. Mặc khác, các thị hiếu khác nhau – hay có, dở có – của thành thị cũng tràn vào nông thôn. Vấn đề đặt ra là phải có một sự hướng dẫn của ngành văn hóa và giới mỹ thuật góp phần nâng cao trình độ thẩm mỹ của nhân dân, giữ lấy truyền thống thẩm mỹ giản dị và trong sáng của dân tộc, đồng thời tiếp thi những nhân tố văn hóa lành mạnh đang được hình thành, đáp ứng đòi hỏi của cuộc sống mới.

d) Mặc dầu hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn, nhưng nhất định sản xuất sẽ phát triển và đời sống được nâng cao. Việc giáo dục thẩm mỹ trong nhân dân càng phải được đẩy mạnh. Những thị hiếu có tính chất lai căng và khỏe của ở tầng lớp tiểu thương là một điều đòi hỏi ta phải suy nghĩ về việc chuẩn bị cho một đời sống tinh thần văn hóa lành mạnh và cao đẹp khi đời sống vật chất có điều kiện nâng cao.

đ) Ngành văn hóa cần cùng với giới mỹ thuật kiểm duyệt lại những vật liệu trang trí ngày Tết để đảm bảo cho những vật liệu trang trí kém văn hóa và thiếu thẩm mỹ không lưu hành ở thị trường.

e) Để đi sâu vào việc tìm hiểu tình hình thẩm mỹ hiện nay và dự báo về phát triển của ý thức thẩm mỹ sau này, giới xã hội học cần có cuộc điều tra quy mô lớn để rút ra những kết luận cơ bản hơn bản điều tra còn đơn giản này.